

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

TD, ngày 18 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2022/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Trọng T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã HS, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Lê Thị T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn BL, xã HS, huyện TD, Bắc Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điều 55,57,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa:
Anh Phan Trọng T và chị Lê Thị T1;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Anh Phan Trọng T và chị Lê Thị T1 thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phan Lê Trường D, sinh ngày 10/3/2007 và cháu Phan Trọng Duy T3, sinh ngày 25/6/2009. Ly hôn, chị Lê Thị T2 trực tiếp nuôi hai con Phan Lê Trường D sinh ngày 10/3/2007 và cháu Phan Trọng Duy T3 sinh ngày 25/6/2009. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Không lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

- *Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí:* Anh Phan Trọng T tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Hôn nhân & gia đình. Xác nhận anh T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0001905 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TD, Bắc Ninh. Hoàn trả anh T 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*);

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện TD;*
- *UBND xã Hoàn Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Văn Quang